

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 184/2019/HSST

Ngày 04 - 11 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Trần Hồng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thu Trang

2. Bà Tô Thị Thanh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Khánh Linh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Phạm Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 181/2019/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 190/2019/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 10 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Quốc H, sinh ngày 14 tháng 8 năm 1995 tại T; Nơi cư trú: thôn H1, xã Đ, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H2 và bà Hà Thị L; Chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 91/2016/HSPT ngày 11/11/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh T xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 02/6/2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2019; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ ngày 26/6/2019 đến ngày 02/7/2019 chuyển tạm giam đến nay; Trích xuất, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Bùi Xuân Đ1, sinh năm 1987; Trú tại: thôn V, xã P, thành phố T, tỉnh T. (vắng mặt)

*** Người chứng kiến:**

Ông Bùi Xuân T1, sinh năm 1965; Trú tại: thôn H1, xã Đ, thành phố T, tỉnh T. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23/6/2019, Nguyễn Quốc H đi bộ từ nhà đến khu vực đê sông Tr, thuộc địa phận phường H2, thành phố T mục đích mua ma túy để bán kiếm lời. Tại đây H gặp và mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) 01 túi ma túy đá với giá 3.000.000 đồng và xin người này một số túi nylon có mép cài để chia nhỏ số ma túy vừa mua bán kiếm lời. H đem gói ma túy vừa mua cùng số túi nylon về nhà chia nhỏ gói ma túy thành 14 phần cho vào túi nylon có mép cài, trong đó có 01 túi nylon to, kích thước (5x8cm) và 13 túi nhỏ, kích thước (1x2cm), 13 túi nhỏ H cho cùng vào 01 túi nylon có mép cài, kích thước (5x8cm) để khi có người mua H bán kiếm lời. Toàn bộ số ma túy trên và túi nylon H để vào ngăn tủ đựng quần áo trong phòng ngủ của mình. Khoảng 10 giờ ngày 26/6/2019, H lấy 01 túi ma túy đá (trong túi nylon đựng 13 túi ma túy đá) cho vào túi quần trái đang mặc để xem có người hỏi mua thì bán.

Khoảng 11 giờ 50 phút cùng ngày, Bùi Xuân Đ1 thuê xe ôm BKS 17B3-072.74 do anh Phạm Đức H3 điều khiển chở đến nhà Nguyễn Quốc H hỏi mua ma túy. Đến nơi Đ1 bảo Phạm Đức H3 dừng xe đứng chờ bên ngoài, Đ1 xuống xe đi bộ vào cổng nhà Nguyễn Quốc H hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, H đồng ý bán, Đ1 đưa cho H 500.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng, 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng), H nhận tiền cho vào túi quần trái đang mặc và lấy 01 gói ma túy đá từ túi quần ra đưa cho Đ1 nhận gói ma túy cho vào túi quần trái đang mặc thì bị tổ công tác của phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh T bắt quả tang. Tại đây trước sự chứng kiến của ông Bùi Xuân T1, tổ công tác tiến hành kiểm tra người Bùi Xuân Đ1, thu tại túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 túi nylon trong suốt (kích thước 1x2 cm) có mép cài viền, bên trong chứa chất dạng tinh thể trong suốt Đ1 khai là gói ma túy đá Đ1 vừa mua của Nguyễn Quốc H với giá 500.000 đồng. Kiểm tra người Nguyễn Quốc H, thu tại túi quần trái H đang mặc số tiền 500.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ mệnh giá 100.000 đồng) H khai là tiền H vừa bán 01 gói ma túy đá cho Đ1 mà có. Kiểm tra người Phạm Đức H3 và chiếc xe máy BKS 17B3-072.74 do Phạm Đức H3 điều khiển không phát hiện thu giữ gì. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong gói ma túy vào phong bì (ký hiệu M1) và niêm phong số

tiền 500.000 đồng vào phong bì dán kín có chữ ký của Nguyễn Quốc H, Bùi Xuân Đ1 và Phạm Đức H3 và người chứng kiến. Sau đó tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Cùng ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc H tại thôn Hiệp Trung, xã Đông Hòa, thành phố Thái Bình. Qua khám xét thu tại ngăn tủ quần áo trong phòng ngủ của H 30 vỏ túi nilon trong suốt có mép cài; 02 túi nilon trong suốt có mép cài, kích thước (5x8) cm, trong đó 01 túi chứa chất dạng tinh thể trong suốt, 01 túi nilon trong chứa 12 túi nhỏ nilon trong suốt, kích thước (1x2) cm có mép cài bên trong chứa các chất dạng tinh thể trong suốt, Nguyễn Quốc H khai là ma túy đá của H cất giấu để bán kiếm lời (niêm phong, ký hiệu M2). Thu trên giường trong phòng ngủ của H 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh.

Tại bản kết luận giám định nh số 289/KLGD-PC09 ngày 27/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận:

“ - Vật chứng trong phong bì niêm phong M1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0924 gam.

- Vật chứng trong phong bì niêm phong M2 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 7,8899 gam.”

Tại bản cáo trạng số 186/CT-VKSTP ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố Nguyễn Quốc H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H mức án tù 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ; Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 7.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu số ma túy hoàn lại sau giám định, 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh và 30 vỏ túi nilon trong suốt có mép cài để tiêu hủy; tịch thu số tiền 500.000 đồng do phạm tội mà có sung ngân sách nhà nước. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Nguyễn Quốc H khai và thừa nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình đã mô tả và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Khi trình bày lời nói sau cùng Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án , căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình , Điều tra viên , Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra , truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền , trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự . Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với khai tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bùi Xuân Đ1, người chứng kiến là ông Bùi Xuân T1 được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang , biên bản khám xét, niêm phong vật chứng , bản kết luận giám định số 289/KLGD-PC 09 cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 26/6/2019, tại nhà Nguyễn Quốc H ở thôn H, xã Đ, thành phố T, Nguyễn Quốc H đã bị tổ công tác của phòng cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an tỉnh T bắt quả tang bán trái phép 01 gói ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,0924 gam cho Bùi Xuân Đ1 lấy 500.000 đồng. Ngoài ra Nguyễn Quốc H còn tàng trữ trái phép tại nơi ở 7,8899 gam ma túy, loại Methamphetamine mục đích để bán kiếm lời. Bị cáo là người trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của Nguyễn Quốc H đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình truy tố là có căn cứ.

Viện dẫn Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

*“1. Người nào mua bán trái phép ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.
2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.*

a).....

i) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*

5. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi của phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quy định quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội, đi ngược lại cuộc đấu tranh quyết liệt của nhà nước và nhân dân ta nhằm đẩy lùi, loại bỏ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội. Việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, trí tuệ, hủy hoại đạo đức nhân cách con người là nguồn gốc phát sinh hàng loạt các tội phạm khác trong xã hội và là một trong những nguyên nhân làm lan truyền đại dịch HIV-AIDS. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội do mình gây ra, biết rõ việc mua bán chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi đã cố ý thực hiện tội phạm thể hiện ý thức coi thường pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo đã có một tiền án chưa được xóa, phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bản thân đã có thời gian tham gia và hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử lên mức án tương xứng đồng thời cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy mục đích thu lợi bất chính nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt tiền bị cáo 7.000.000 đồng sung ngân sách nhà nước theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự là phù hợp.

[6] Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo khai mua của một người phụ nữ khoảng 40 tuổi (nhưng không biết tên, địa chỉ) tại khu vực đê sông Tr, phường H2, thành phố T. Do không xác định được người bán ma túy cho bị cáo nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với Bùi Xuân Đ1 là người đã mua của bị cáo 01 gói ma túy vào ngày 26/6/2019 mục đích sử dụng cho bản thân, nhưng khối lượng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan điều tra Công an tỉnh T đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với anh Phạm Đức H3 là người làm nghề xe ôm Đà thuê chở đến nhà Nguyễn Quốc H mua ma túy, nhưng Đà không nói cho biết đi mua ma túy nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng : Số ma túy thu giữ của bị cáo hoàn toàn lại sau giám định là chất thuộc danh mục Nhà nước cấm lưu hành cùng 30 vỏ túi nilon có mép cài và 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh cần tịch thu để tiêu hủy; đối với số tiền 500.000 đồng thu của bị cáo Huy là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 47; Điều 50; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; khoản 1 Mục I Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 26/6/2019.

Hình phạt bổ sung: Phạt Nguyễn Quốc H 7.000.000 (bảy triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu 7,8787 gam Methamphetamine (mẫu M1; M2 hoàn trả sau giám định) niêm phong trong 02 phong bì cùng số 289/KLGD; 30 vỏ túi nilon có mép cài và 01 bình sử dụng ma túy đá tự chế bằng thủy tinh để tiêu hủy.

Tịch thu số tiền 500.000 đồng quản lý của Nguyễn Quốc H do phạm tội mà có để sung ngân sách nhà nước (số tiền trên được niêm phong trong phong

bì, bên trong có 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng).

(Vật chứng và tài sản đã chuyển Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình quản lý có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2019).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quốc H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Quốc H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/11/2019. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Bình;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Chi cục THADS TP. Thái Bình;
- CQCSĐT Công an TP. Thái Bình;
- Cơ quan THAHS CATP Thái Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Hồng Sơn